

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/LĐ-PT

Ngày 22-9-2022

*“Tranh chấp về đơn phương  
chấm dứt hợp đồng lao động”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Tạng

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Hồng Nước

Ông Đinh Chí Tâm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tuấn là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:**  
Bà Huỳnh Thị Đạm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2022/TLPT-LĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022, về việc *“Tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”*.

Do bản án lao động sơ thẩm số: 01/2022/LĐ-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thanh phố Cao Lãnh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 234/2022/QĐ-PT ngày 15 tháng 8 năm 2022, giữa:

**1. Nguyên đơn:** Bà Phạm Thị L, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Số , đường Trương Hán S, phường Mỹ P, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

**2. Bị đơn:** Công ty cổ phần nhiên liệu Đồng T.

Địa chỉ: Số , Quốc lộ , phường Mỹ P, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

*Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần nhiên liệu Đồng T:*  
Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: Giám đốc.

*Người đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần nhiên liệu Đồng T:* Ông Võ Thanh T, sinh năm 1972; Là người đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền số 76 ngày 31/8/2022;

Địa chỉ: Tổ , khóm Mỹ P, Phường , thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn Công ty cổ phần nhiên liệu Đồng T:* Luật sư Thái Quang T - Văn phòng luật sư Chính N, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ: Số , Nguyễn Thị Minh K, Phường , thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bảo Hiểm Xã Hội tỉnh Đồng T.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Huỳnh Nguyễn Phương O-Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của Bảo Hiểm Xã Hội tỉnh Đồng T là Ông Nguyễn Thái D, chức vụ: Chuyên viên phòng Thanh tra -Kiểm tra-Kiểm tra; Là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền số 1167 ngày 31/8/2022; Địa chỉ: Số , Lý Thường K, Phường, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

**4. Người kháng cáo:** Bà Phạm Thị L là nguyên đơn; Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T là bị đơn;

Bà L, ông T và Luật sư có mặt tại phiên tòa. Ông D có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Theo đơn khởi kiện của bà Phạm Thị L và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền bà L là ông Vũ Ngọc H trình bày:**

Bà Phạm Thị L được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T (gọi Công ty) từ ngày 01/01/2008 theo loại hợp đồng không xác định thời hạn, công việc phải làm là Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính quản trị, mức lương được hưởng là 11.000.000 đồng/tháng, trong quá trình làm việc không vi phạm nội quy kỷ luật lao động của Công ty.

Do bà Phạm Thị L không đồng ý ký phụ lục hợp đồng, nên ngày 21/6/2018 Công ty ban hành Quyết định số 138A/NLĐT-QĐ.HC điều động và bổ nhiệm bà Phạm Thị L đến nhận nhiệm vụ Phó Trưởng Văn phòng Kinh doanh khu vực Đồng Tháp Mười, mặc dù bà Phạm Thị L làm việc tại Văn phòng Kinh doanh khu vực Đồng Tháp Mười vẫn hoàn thành tốt công việc được giao, nhưng ngày 26/12/2018 Công ty ban hành Quyết định số 279/NLĐT-QĐ.HC miễn nhiệm chức vụ Phó Trưởng Văn phòng Kinh doanh khu vực Đồng Tháp Mười, không đồng ý với việc điều chuyển, miễn nhiệm này bà Phạm Thị L đã làm đơn khiếu nại, nhưng Công ty không giải quyết. Ngày 21/02/2019 Công ty tiếp tục ban hành Quyết định số 37/NLĐT-QĐ.HC điều động và phân công nhiệm vụ của bà Phạm Thị L từ “Nhân viên nghiệp vụ: Hành chính kiêm phát triển thị trường dầu nhờn Văn phòng Kinh doanh khu vực Đồng Tháp Mười” đến nhận công tác tại

Chi nhánh Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T tại Tiền Giang với công việc là Nhân viên nghiệp vụ Chi nhánh, mức lương giảm từ 11.000.000 đồng/tháng xuống còn 6.200.000 đồng/tháng, bà Phạm Thị L tiếp tục làm đơn khiếu nại về việc điều chuyển công việc.

Ngày 04/4/2019 Công ty ban hành Quyết định số 89/NLĐT-QĐ.HC về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị L, bác toàn bộ các nội dung đơn khiếu nại của bà Phạm Thị L về việc điều động, miễn nhiệm và điều chuyển công tác. Ngày 08/4/2019 Công ty lại ban hành Quyết định số 99/NLĐT-QĐ.HC kỷ luật kéo dài thời hạn nâng lương 06 tháng với lý do bà Phạm Thị L vi phạm các điểm j, b, h Điều 18 của Nội quy Công ty, trong khi bà Phạm Thị L không vi phạm các điều này. Bà Phạm Thị L không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Công ty, nên ngày 16/4/2019 bà Phạm Thị L tiếp tục khiếu nại đến Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp và các cơ quan liên quan. Ngày 31/5/2019 Công ty lại ban hành Quyết định số 151/NLĐT-QĐ.HC về điều động và phân công nhiệm vụ người lao động, theo đó điều bà Phạm Thị L từ Nhân viên nghiệp vụ Chi nhánh Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T tại Tiền Giang đến nhận công tác tại Phòng Tổ chức – Hành chính quản trị của Công ty.

Sau khi bà Phạm Thị L gửi đơn khiếu nại, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp mời các bên đối thoại, nhưng Công ty vẫn cho rằng các quyết định của Công ty là đúng pháp luật, nên ngày 07/6/2019 Chánh Thanh tra Sở Lao động đã ban hành Quyết định số 15/QĐ-TTr về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị L và kết luận (lần 2): “Công nhận khiếu nại của bà Phạm Thị L về việc Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T điều chuyển bà Phạm Thị L làm công việc khác so với hợp đồng lao động là không đúng quy định của pháp luật về lao động là đúng”, quyết định cũng yêu cầu Công ty khôi phục tiền lương và các chế độ phúc lợi cho bà Phạm Thị L trong thời gian điều chuyển không đúng.

Quyết định số 15/QĐ-TTr của Chánh Thanh tra Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị L là đúng quy định của pháp luật, nhưng Công ty không đồng ý đã làm đơn khởi kiện ra Tòa. Đồng thời ngày 04/7/2019 Công ty ban hành Quyết định số 190/NLĐT-QĐ.HC với nội dung hủy bỏ Quyết định số 89/NLĐT-QĐ.HC ngày 04/4/2019 về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị L (lần đầu) do sai về thời hiệu khiếu nại.

Ngày 30/8/2019 Công ty ban hành Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC về việc chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn do cơ cấu lại doanh nghiệp đối với người lao động. Theo đó Công ty chấm dứt hợp đồng lao động với bà Phạm Thị L từ ngày 31/8/2019, Công ty giải quyết chế độ trợ cấp mất việc làm cho bà

Phạm Thị L là 11 năm, trợ cấp thêm 02 tháng với mức lương làm cơ sở giải quyết là 6.200.000 đồng.

Ngày 10/9/2019 bà Phạm Thị L tiếp tục làm đơn khiếu nại các quyết định:

- Quyết định số 190/NLĐT-QĐ.HC với nội dung hủy bỏ Quyết định số 89/NLĐT-QĐ.HC ngày 04/4/2019.

- Quyết định số 99/NLĐT-QĐ.HC ngày 08/4/2019 về xử lý kỷ luật người lao động.

- Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC ngày 30/8/2019 về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng- khiếu nại phần giải quyết chế độ.

Ngày 11/10/2019, Công ty ban hành Thông báo số 204/NLĐT-QĐ.HC thông báo yêu cầu bà Phạm Thị L làm rõ nội dung khiếu nại, ngày 18/10/2019 bà Phạm Thị L đã làm văn bản giải trình toàn bộ nội dung khiếu nại tiếp theo.

Ngày 27/11/2019, Tòa án nhân dân Tỉnh Đồng Tháp đã đưa vụ án hành chính giữa nguyên đơn là Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T khởi kiện Quyết định hành chính số 15/QĐ-TTr ngày 07/6/2019 của Chánh Thanh tra Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp ra xét xử, Tòa án đã tuyên bản án số 18/2019/HC-ST, hủy Quyết định số 15/QĐ-TTr ngày 07/6/2019 của Chánh Thanh tra Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp. Sau khi bản án có hiệu lực thì việc khiếu nại của bà Phạm Thị L quay lại từ đầu, nên ngày 10/12/2019 bà Phạm Thị L đã làm đơn khiếu nại tất cả các quyết định của Công ty. Ngày 17/3/2020 bà Phạm Thị L làm đơn khiếu nại tiếp theo yêu cầu Công ty giải quyết đơn khiếu nại ngày 10/12/2019, nhưng từ đó đến nay Công ty không giải quyết bất cứ nội dung của bà L.

Việc Công ty điều chuyển, miễn nhiệm chức vụ, xử lý kỷ luật lao động, giảm lương, đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với bà Phạm Thị L là không đúng quy định của pháp luật, nên ngày 09/6/2020 bà Phạm Thị L đã làm đơn gửi Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Cao Lãnh xin tổ chức hòa giải. Đơn của bà Phạm Thị L đã gửi quá hạn 05 ngày làm việc, nhưng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Cao Lãnh không tổ chức hòa giải. Theo quy định tại khoản 4, Điều 201 Bộ Luật Lao động và khoản 1 Điều 32 Bộ Luật tổ tụng dân sự, bà Phạm Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết các yêu cầu:

Hủy tất cả các quyết định của Công ty điều chuyển bà Phạm Thị L làm công việc khác không đúng hợp đồng lao động số 00005 HĐLĐ ngày 01/01/2008 mà hai bên đã giao kết cụ thể:

- Hủy Quyết định số 138A/NLĐT-QĐ.HC ngày 21/6/2018 về việc điều động và bổ nhiệm cán bộ -công nhân viên.

- Hủy Quyết định số 279/NLĐT-QĐ.HC ngày 26/12/2018 về việc miễn nhiệm chức vụ đối với bà Phạm Thị L.

- Hủy Quyết định số 37/NLĐT-QĐ.HC ngày 21/02/2019 về việc điều động và phân công nhiệm vụ người lao động.

- Hủy Quyết định số 99/NLĐT-QĐ.HC ngày 08/4/2019 về việc thi hành kỷ luật lao động đối với người lao động.

- Hủy Quyết định số 151/NLĐT-QĐ.HC ngày 31/5/2019 về việc điều động và phân công nhiệm vụ người lao động.

- Hủy Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC ngày 30/8/2019 về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng và nhận bà Phạm Thị L trở lại làm việc theo hợp đồng lao động mà hai bên đã giao kết.

- Công ty trả đầy đủ tiền lương cho bà Phạm Thị L của những tháng công ty đã tự giảm lương từ 11.000.000 đồng/tháng xuống còn 6.200.000 đồng/tháng (chênh lệch 4.800.000 đồng/tháng) không đúng hợp đồng lao động và mức lương bà Phạm Thị L được hưởng. Thời gian từ ngày 01/01/2019 đến ngày có quyết định chấm dứt hợp đồng lao động 30/8/2019 là 08 tháng. Số tiền cụ thể là: 4.800.000 đồng x 8 tháng = 38.400.000 đồng. Do hậu quả Công ty cho bà Phạm Thị L nghỉ việc trái pháp luật theo quy định tại Điều 42 Bộ Luật Lao động.

- Công ty trả tiền lương những ngày không được làm việc (Từ ngày 30/8/2019 đến ngày 06/6/2022) là 364.500.000 đồng.

- Công ty bồi thường 02 tháng lương do Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật: 11.000.000 đồng/tháng x 02 tháng = 22.000.000 đồng.

- Truy đóng bảo hiểm xã hội (17,5%), bảo hiểm y tế (3%), bảo hiểm thất nghiệp (1%) trong thời gian bà Phạm Thị L không được làm việc (Từ ngày 30/8/2019 đến ngày 6/6/2022) là 78.045.000 đồng

- Truy đóng BHXH bổ sung từ tháng 1/2019 đến tháng 8/2019 là 8.256.000 đồng (4.800.000 đồng/tháng x 8 tháng x 21,5%).

- Tiền bảo hiểm nhân thọ số tiền là 32.400.000 đồng

- Tiền hiệu quả sản xuất kinh doanh từ tháng 1/2019 đến 8/2019 là 04 tháng tiền mặt và 01 tháng chuyển khoản là 24.000.000 đồng (4.800.000 đồng x 5 tháng). Tiền điện thoại chức danh phó phòng là 12.340.000 đồng từ tháng 1/2019 đến 06/6/2022). Tiền phụ cấp đi lại là 41.136.364 đồng từ tháng 1/2019 đến 6/6/2022. Tiền ABC 6 tháng đầu năm 2019 là 01 tháng thành tiền 11.000.000 đồng. Tiền bị mất trong năm 2018 do bị chuyển công tác là 35.000.000 đồng gồm (lương tháng 7, 8, 9, 11, 12 tiền ABC 6 tháng đầu năm 2018, và ABC năm 2018, tiền thưởng HĐQT, và chi phí xăng đi lại).

Tổng cộng các khoản yêu cầu là 667.078.273 đồng.

**\* Theo bị đơn Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T, người đại diện theo ủy quyền là ông Thái Quang T trình bày tại phiên tòa sơ thẩm:**

Bà Phạm Thị L được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T (gọi Công ty) từ ngày 01/01/2008 theo loại hợp đồng không xác định thời hạn.

Công ty không đồng ý, việc bà Phạm Thị L yêu cầu Công ty hủy tất cả các quyết định điều chuyển bà Phạm Thị L làm công việc khác không đúng hợp đồng lao động số 00005/HĐLĐ ngày 01/01/2008 mà hai bên đã giao kết gồm:

- Quyết định số 138A/NLĐT-QĐ.HC ngày 21/6/2018 về việc điều động và bổ nhiệm cán bộ -công nhân viên.

- Quyết định số 279/NLĐT-QĐ.HC ngày 26/12/2018 về việc miễn nhiệm chức vụ đối với bà Phạm Thị L.

- Quyết định số 37/NLĐT-QĐ.HC ngày 21/02/2019 về việc điều động và phân công nhiệm vụ người lao động.

- Quyết định số 99/NLĐT-QĐ.HC ngày 08/4/2019 về việc thi hành kỷ luật lao động đối với người lao động.

- Quyết định số 151/NLĐT-QĐ.HC ngày 31/5/2019 về việc điều động và phân công nhiệm vụ người lao động.

- Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC ngày 30/8/2019 về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng.

Yêu cầu bà Phạm Thị L không có cơ sở bởi:

Các quyết định nêu trên bà Phạm Thị L không thống nhất thì bà Phạm Thị L có quyền khiếu nại theo qui định của Nghị định 24/2018NĐ-CP ngày 27/02/2018 của chính phủ về giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực lao động, giáo dục nghề nghiệp, hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, việc làm, an toàn, vệ sinh lao động.

Bên cạnh đó quyết định này đã được xem xét theo Quyết định số 15/QĐTTr ngày 7/6/2019 của Chánh Thanh tra Sở Lao Động- Thương Binh và Xã Hội tỉnh Đồng Tháp, về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị L và tại Bản án số 18/2019/HC-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp có nội dung, hủy quyết định số 15/QĐTTr ngày 07/6/2019 của Chánh Thanh tra Sở Lao Động- Thương Binh và Xã Hội tỉnh Đồng Tháp, hiện nay bản án có hiệu lực pháp luật.

Đối với quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC ngày 30/8/2019 về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng, Công Ty không đồng ý theo yêu cầu bà Phạm Thị L bởi lẽ:

Ngày 25/7/2019, Công ty đã gửi phương án sắp xếp lao động do cơ cấu lại doanh nghiệp và được Sở Lao Động- Thương Binh và Xã Hội tỉnh Đồng Tháp

phúc đáp theo công văn số 1123/SLĐTBXH-LĐVLBH ngày 06/8/2019. Đến ngày 30/8/2019 Công ty ban hành quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn do cơ cấu lại doanh nghiệp đối với người lao động bà L kể từ ngày 31/8/2019.

Bà Phạm Thị L nhận Quyết định và nhận tiền trợ cấp tổng cộng số tiền là 80.600.000 đồng, cho nên đối với yêu cầu bà Phạm Thị L thì Công ty không đồng ý toàn bộ yêu cầu.

Tại quyết định bản án dân sự sơ thẩm số: 01/2022/LĐ-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu bà Phạm Thị L hủy các Quyết định số 138A/NLĐT-QĐ.HC ngày 21/6/2018 về việc điều động và bổ nhiệm cán bộ - công nhân viên, Quyết định số 279/NLĐT-QĐ.HC ngày 26/12/2018 về việc miễn nhiệm chức vụ đối với bà Phạm Thị L, Quyết định số 37/NLĐT-QĐ.HC ngày 21/02/2019 về việc điều động và phân công nhiệm vụ người lao động và Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC ngày 30/8/2019 về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng.

2. Buộc Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T nhận bà Phạm Thị L trở lại làm việc.

3. Đình chỉ yêu cầu hủy Quyết định số 99/NLĐT-QĐ.HC ngày 08/4/2019 về việc thi hành kỷ luật lao động đối với người lao động và Quyết định số 151/NLĐT-QĐ.HC ngày 31/5/2019 về việc điều động và phân công nhiệm vụ người lao động.

4. Buộc Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T trả cho bà Phạm Thị L số tiền 364.640.000 đồng (445.240.000 đồng - 80.600.000 đồng). Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T phải tiếp tục trả lương cho bà Phạm Thị L cho đến khi nhận bà Phạm Thị L trở lại làm việc.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất pháp luật quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân năm 2015.

5. Buộc Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T phải nộp các khoản bảo hiểm cho bà Phạm Thị L gồm: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 01/2019 đến tháng 08/2019 là 8.256.000 đồng (4.800.000/ tháng x 8 tháng x 21,5%) và từ ngày 30/8/2019 đến ngày 06/6/2022) là 78.045.000 đồng theo quy định của pháp luật và tiếp tục nộp cho đến khi Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T nhận bà Phạm Thị L trở lại làm việc.

6. Không chấp nhận yêu cầu bà Phạm Thị L yêu cầu Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T trả tiền bảo hiểm nhân thọ thành tiền là 32.400.000 đồng. Tiền bị mất trong năm 2018 do bị chuyển công tác là 35.000.000 đồng. Tiền ABC 6 tháng đầu năm 2019 là 01 tháng thành tiền 11.000.000 đồng. Tiền hiệu quả sản xuất kinh doanh từ tháng 01/2019 đến 08/2019 là 04 tháng tiền mất và 01 tháng chuyển khoản là 24.000.000 đồng (4.800.000 đồng x 5 tháng).

7. Tiền án phí lao động sơ thẩm:

Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T phải chịu là 14.630.800 đồng.

Bà Phạm Thị L được miễn tiền án phí, nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.163.500 đồng theo biên lai 0007176 ngày 03/9/2020, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về thời hạn, quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án sơ thẩm có kháng cáo như sau:

- Ngày 27 tháng 6 năm 2022, Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T, kháng cáo toàn bộ Bản án lao động sơ thẩm số: 01/2022/LĐ-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Ngày 27 tháng 6 năm 2022, bà Phạm Thị L kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết những nội dung sau:

- Hủy Quyết định số: 99/NLĐT-QĐ.HC ngày 08/4/2019 về việc thi hành kỷ luật lao động đối với người lao động của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T.

- Hủy Quyết định số: 151/NLĐT-QĐ.HC ngày 31/5/2019 về việc điều động và phân công nhiệm vụ người lao động của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T.

- Yêu cầu Công ty trả tiền bảo hiểm nhân thọ là 32.400.000 đồng, tiền kết quả kinh doanh 24.000.000 đồng, tiền thưởng ABC 6 tháng đầu năm 2019 là 11.000.000 đồng, các khoản bị mất trong năm 2018 là 35.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm bà Phạm Thị L rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp trình bày: Trước khi Công ty ban hành các quyết định có các cuộc họp với Ban chấp hành công đoàn cơ sở thống nhất, xin ý kiến của Sở Lao động Thương binh và Xã hội thống nhất việc Công ty cơ cấu lại Doanh nghiệp, nên Công ty ban hành các Quyết định số 138A/NLĐT-QĐ.HC ngày 21/6/2018 về việc điều động và bổ nhiệm cán bộ-công nhân viên; Quyết định số 279/NLĐT-QĐ.HC ngày 26/12/2018 về việc miễn nhiệm chức vụ đối với bà Phạm Thị L;



Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC ngày 30/8/2019 về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng là đúng quy định của pháp luật. Bà L khởi kiện các quyết định trên là hết thời hiệu khởi kiện, Công ty không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của bà L, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Công ty, sửa bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh, phát biểu việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự tham gia tố tụng chấp hành tốt quy định của pháp luật và đề xuất hướng giải quyết vụ án:

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bà Phạm Thị L.
- Không chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Phạm Thị L nộp đơn khởi kiện vụ án tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với bị đơn là Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T tại Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh. Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T có trụ sở làm việc tại số 328 Quốc lộ 30, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh thụ lý sơ thẩm giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền phù hợp với Điều 32; điểm c, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bà Phạm Thị L và Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T kháng cáo ngày 27/6/2022 trong thời hạn luật định và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định là phù hợp, nên được chấp nhận.

[2]. Về nội dung: Ngày 01/01/2008, Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T (gọi Công ty) ký hợp đồng lao động số 00005.HĐLĐ với bà Phạm Thị L, loại hợp đồng lao động không xác định thời hạn, địa điểm làm việc tại Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T, mức lương 3,58 (chuyên viên), phụ cấp 0,2.... Ngày 02/01/2008, Công ty ban hành Quyết định số 21/QĐ-BN-CPNL ngày 02/01/2008 bổ nhiệm bà L giữ chức vụ Phó Trưởng Phòng Tổ chức-Hành chính Quản trị. Công việc phải làm là Phó Trưởng Phòng Tổ chức-Hành chính Quản trị. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ngày 22/4/2016 Công ty với bà L ký Phụ lục hợp đồng, theo đó bà L hưởng mức lương ngạch chuyên viên, bậc 7, hệ số 2,93, phụ cấp 0,3. Ngày 21/6/2018, Công ty ban hành Quyết định số 138A

điều động và bổ nhiệm bà L: Phó Trưởng Phòng Tổ chức-Hành chính Quản trị, đến nhận nhiệm vụ Phó Trưởng phòng Kinh doanh Khu vực Đồng Tháp Mười, mức lương 11.000.000 đồng/tháng. Đến ngày 26/12/2018, Công ty tiếp tục ban hành Quyết định số 279/NLĐT-QĐ.HC miễn nhiệm chức vụ Phó Trưởng phòng Kinh doanh Khu vực Đồng Tháp Mười. Ngày 14/01/2019, Công ty ban hành Quyết định 06/NLĐT-QĐ.HC phân công nhiệm vụ bà Phạm Thị L làm Nhân viên nghiệp vụ: Hành chính kiêm phát triển thị trường dầu nhờn Văn phòng Kinh doanh Khu vực Đồng Tháp Mười. Ngày 21/02/2019, Công ty tiếp tục ban hành Quyết định số 37/NLĐT-QĐ.HC điều động và phân công nhiệm vụ nhân viên nghiệp vụ Hành chính kiêm phát triển thị trường dầu nhờn Văn phòng Kinh doanh Khu vực Đồng Tháp Mười nhận công tác tại Chi nhánh Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T tại Tiền Giang. Ngày 08/4/2019, Công ty ban hành quyết định số 99/NLĐT-QĐ.HC kỷ luật kéo dài thời hạn nâng lương 6 tháng. Ngày 29/7/2019, Công ty ban hành Thông báo số 145/NLĐT-TB.HC về việc chấm dứt hợp đồng lao động với bà L. Ngày 30/8/2019, Công ty tiếp tục ban hành Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC về việc chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn do cơ cấu lại doanh nghiệp đối với người lao động là bà Phạm Thị L, từ ngày 30/8/2019. Công ty thực hiện giải quyết chế độ trợ cấp mất việc làm cho bà L (11 năm và trợ cấp thêm 02 tháng lương với mức 6.200.000 đồng).

[3] Việc Công ty thực hiện điều động, miễn nhiệm vụ Phó Trưởng phòng Kinh doanh Khu vực Đồng Tháp Mười và Chi nhánh Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T tại Tiền Giang, bà L không đồng ý với các quyết định của Công ty về điều động, miễn nhiệm nên có khiếu nại, được Công ty ban hành Quyết định số 89/NLĐT ngày 04/4/2019 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu bác toàn bộ khiếu nại của bà L, không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Công ty, bà L tiếp tục khiếu nại đến Sở Lao động Thương binh Xã hội tỉnh Đồng Tháp. Ngày 07/6/2019, Chánh Thanh tra Sở Lao động Thương binh Xã hội tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 15/QĐ-TTr về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Thị L (lần 2). Tuy nhiên, do Công ty không thống nhất với Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2, nên Công ty đã khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp và Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử hủy Quyết định số 15/QĐ-TTr của Chánh Thanh tra Sở Lao động Thương binh Xã hội tỉnh Đồng Tháp. Bà L tiếp tục khởi kiện Công ty và Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm vụ án. Bà L và Công ty không đồng ý tiếp tục kháng cáo.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Phạm Thị L rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo,

đối với yêu cầu Hủy Quyết định số 99/NLĐT-QĐ.HC về việc thi hành kỷ luật lao động đối với người lao động của Công ty, Hủy Quyết định số: 151/NLĐT-QĐ.HC ngày 31/5/2019 về việc điều động và phân công nhiệm vụ người lao động của Công ty, yêu cầu Công ty trả tiền bảo hiểm nhân thọ là 32.400.000 đồng, tiền kết quả kinh doanh 24.000.000 đồng, tiền thưởng ABC 6 tháng đầu năm 2019 là 11.000.000 đồng, các khoản bị mất trong năm 2018 là 35.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bà L.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp xác định kháng cáo, không đồng ý việc hủy các Quyết định số 138A/NLĐT-QĐ.HC ngày 21/6/2018 về việc điều động và bổ nhiệm cán bộ-công nhân viên; Quyết định số 279/NLĐT-QĐ.HC ngày 26/12/2018 về việc miễn nhiệm chức vụ đối với bà Phạm Thị L; Quyết định số 37/NLĐT-QĐ.HC; Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC ngày 30/8/2019 về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng, không đồng ý nhận bà L trở lại làm việc, không đồng ý trả tiền lương 364.640.000 đồng và đóng các khoản Bảo hiểm cho bà L.

[6] Xét yêu cầu kháng cáo của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T, không đồng ý việc Tòa án cấp sơ thẩm hủy Quyết định số 138A/NLĐT-QĐ.HC ngày 21/6/2018; Quyết định số 279/NLĐT-QĐ.HC về việc điều động, phân công nhiệm vụ người lao động; Quyết định số 37/NLĐT-QĐ.HC; Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC. Xét thấy, việc Công ty ban hành các Quyết định số 138A/NLĐT-QĐ.HC; Quyết định số 279/NLĐT-QĐ.HC; Quyết định số 37/NLĐT-QĐ.HC là chưa phù hợp với hợp đồng lao động số 0005 ngày 01/01/2008, bởi vì theo Điều 1 của Hợp đồng lao động số 00005 thì địa điểm làm việc của bà L tại Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp. Mặc dù, theo Thỏa ước lao động tập thể năm 2018 của Công ty tại Điều 7 quy định: “Tùy theo yêu cầu công tác của đơn vị, Giám đốc Công ty có quyền điều động, phân công việc khác cho cán bộ, nhân viên lao động trong Công ty, nhưng phải báo cho người lao động biết ít nhất 03 ngày làm việc. Công việc mới phải phù hợp với sức khỏe, giới tính và năng lực của người lao động...”.

[7] Điều 31 Bộ Luật Lao động năm 2012 quy định: Chuyển người lao động làm công việc khác so với hợp đồng lao động:

1. Khi gặp khó khăn đột xuất do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, áp dụng biện pháp ngăn ngừa, khắc phục tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, sự cố điện, nước hoặc do nhu cầu sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động được quyền tạm thời chuyển người lao động làm công việc khác so với hợp đồng lao động,

nhưng không quá 60 ngày làm việc cộng dồn trong một năm, trừ trường hợp có sự đồng ý của người lao động.

2. Khi tạm thời chuyển người lao động làm công việc khác so với hợp đồng lao động, người sử dụng lao động phải báo cho người lao động biết trước ít nhất 03 ngày làm việc, thông báo rõ thời hạn làm việc tạm thời và bố trí công việc phù hợp với sức khỏe, giới tính của người lao động.

[8] Mặc dù, về phía Công ty có biên bản họp thỏa thuận với Ban chấp hành Công đoàn ngày 20/6/2018, nhưng bà L là Chủ tịch Công đoàn không được tham dự cuộc họp, biên bản họp công đoàn ngày 14/02/2019 bà L không thống nhất với việc điều động, phân công, bổ nhiệm cán bộ của Công ty. Tại thời điểm điều động bà L thì bà L là Chủ tịch Công đoàn cơ sở là đại diện của người lao động, thì khi Công ty điều chuyển phải có ý kiến thỏa thuận bằng văn bản với Ban chấp hành công đoàn cơ sở hoặc Ban chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp theo quy định tại khoản 7, Điều 192 Bộ Luật Lao động năm 2012 và khoản 3, Điều 25 Luật Công đoàn năm 2012, nhưng Công ty không thực hiện đúng quy định trên. Công ty cũng không có văn bản hoặc thỏa thuận là bà L thống nhất theo điều động của Công ty. Bà L là lao động nữ, đã lớn tuổi việc Công ty điều động bà L đến nhận nhiệm vụ làm việc tại huyện Tháp Mười, Chi nhánh tại tỉnh Tiền Giang là không phù hợp với Hợp đồng lao động số 00005, Thỏa ước lao động tập thể, Bộ Luật Lao động và các Quyết định 138A/NLĐT-QĐ.HC ngày 21/6/2018; Quyết định số 279/NLĐT-QĐ.HC; Quyết định số 37/NLĐT-QĐ.HC cũng không thể hiện thời gian làm tại huyện Tháp Mười, Chi nhánh tại tỉnh Tiền Giang là bao lâu là không phù hợp với khoản 1, Điều 31 Bộ Luật Lao động năm 2012.

[9] Mặt khác, trong thời gian công tác, làm việc tại Phòng Kinh doanh Tháp Mười, từ ngày 21/6/2018 đến ngày 26/12/2018, bà L cũng không có bị kỷ luật hoặc bị Lãnh đạo Công ty đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ, nhưng Công ty miễn nhiệm chức vụ và hạ mức lương, các chế độ khác là không phù hợp.

[10] Đối với kháng cáo của Công ty không đồng ý hủy Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC. Xét thấy, ngày 29/7/2019 Công ty ban hành thông báo số 145/NLĐT-TB.HC về việc chấm dứt hợp đồng lao động với bà L. Đến ngày 30/8/2019, Công ty ban hành Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC về việc chấm dứt Hợp đồng lao động trước thời hạn do cơ cấu lại Doanh nghiệp đối với người lao động. Việc Công ty ban hành Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC chấm dứt

Hợp đồng lao động với bà Phạm Thị L là không đúng qui định của pháp luật bởi vì:

Tại điểm a, khoản 2, Điều 38 Bộ Luật Lao động năm 2012: Quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của người sử dụng lao động quy định:

“...

2. Khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động người sử dụng lao động phải báo cho người lao động biết trước:

a) Ít nhất 45 ngày đối với hợp đồng lao động không xác định thời hạn;

...”.

[11] Về phía Công ty cho rằng, việc ban hành Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC là căn cứ vào Phương án sắp xếp lao động do cơ cấu lại Doanh nghiệp ngày 25/7/2019 là không đúng với thực tế hoạt động của Công ty bởi vì: Ngày 16/7/2019, ngày 30/8/2019 và nhiều lần Công ty có văn bản Thông báo tuyển dụng gửi cho các Trường Đại học, Trung tâm Giới thiệu việc làm trong và ngoài tỉnh để tuyển dụng người lao động.

[12] Mặt khác, việc Công ty ban hành quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với bà L, đang trong thời gian bà L khiếu nại các quyết định điều động, miễn nhiệm chưa được giải quyết thỏa đáng mà lại ban hành quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà L là thiếu khách quan.

Án sơ thẩm xử hủy các Quyết định số 138A/NLĐT-QĐ.HC ngày 21/6/2018; Quyết định số 279/NLĐT-QĐ.HC; Quyết định số 37/NLĐT-QĐ.HC; Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC của Công ty Cổ phần Nhiều liệu Đồng Tháp là có cơ sở.

[13] Xét kháng cáo của Công ty không đồng ý trả cho bà L số tiền 364.640.000 đồng và tiếp tục trả lương cho đến khi nhận bà L trở lại làm việc, bồi thường 02 tháng tiền do đơn phương chấm dứt hợp đồng, tiền điện thoại, phụ cấp đi đường. Xét thấy, Công ty ban hành Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, nên Công ty phải có trách nhiệm trả lương, các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà L trong những ngày không làm việc và nhận bà L trở lại làm việc theo quy định tại khoản 1, Điều 42 Bộ Luật Lao động năm 2012 là phù hợp.

[14] Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện của Công ty xác định mức lương của bà L tại thời điểm Công ty điều chuyển công tác là 11.000.000 đồng/tháng.

[15] Án sơ thẩm xử, buộc Công ty trả lương cho bà L của những tháng giảm lương từ 11.000.000 đồng/tháng xuống 6.200.000 đồng/tháng chênh lệch 4.800.000 đồng, từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/8/2019 cụ thể: 4.800.000 đồng x 08 tháng = 38.400.000 đồng. Trả tiền lương những ngày không được làm việc từ 01/9/2019 đến ngày 06/6/2022 là: 11.000.000 đ/tháng x 31 tháng 6 ngày = 364.500.000 đồng. Truy đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp bổ sung và những ngày không làm việc. Bồi thường 02 tháng tiền lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động 22.000.000 đồng, tiền điện thoại 12.340.000 đồng, phụ cấp đi lại 8.000.000 đồng cho bà L là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Công ty.

Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của Công ty.

[16] Án sơ thẩm xử buộc Công ty là người sử dụng lao động phải nộp các khoản tiền bảo hiểm cho bà L, nhưng không buộc bà L là người lao động nộp các khoản tiền bảo hiểm là chưa phù hợp quy định của pháp luật. Việc nộp các khoản tiền bảo hiểm là do cơ quan bảo hiểm xem xét mới phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử sửa cách tuyên án.

[17] Xét, đề nghị của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty, cho rằng các Quyết định số 138A/NLĐT-QĐ.HC, Quyết định số 279/NLĐT-QĐ.HC và Quyết định số 37/NLĐT-QĐ.HC hết thời hiệu khởi kiện là không có căn cứ bởi vì, bà L khiếu nại liên tục từ khi có Quyết định số 279/NLĐT-QĐ.HC, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Công ty. Xét thấy, cũng như phần nhận định trên, đề nghị của Luật sư là không có cơ sở, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Luật sư.

[18] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Công ty, sửa bản án sơ thẩm về cách tuyên án.

Các phần còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Do kháng cáo không được chấp nhận, nên Công ty không phải chịu tiền án phí lao động phúc thẩm. Miễn án phí lao động sơ thẩm, phúc thẩm cho bà L.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1, Điều 148, khoản 2, Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự; Các Điều 30, 31, 38, 41, 42 Bộ luật Lao động năm 2012; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm, đối với kháng cáo của bà Phạm Thị L yêu cầu Hủy Quyết định số 99/NLĐT-QĐ.HC về việc thi hành kỷ luật lao động đối với người lao động của Công ty, Hủy Quyết định số: 151/NLĐT-QĐ.HC ngày 31/5/2019 về việc điều động và phân công nhiệm vụ người lao động của Công ty, yêu cầu Công ty trả tiền bảo hiểm nhân thọ là 32.400.000 đồng, tiền kết quả kinh doanh 24.000.000 đồng, tiền thưởng ABC 6 tháng đầu năm 2019 là 11.000.000 đồng, các khoản bị mất trong năm 2018 là 35.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bà L.

- Không chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T.

- Sửa Bản án lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐ-ST ngày 13/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh:

1. Chấp nhận yêu cầu bà Phạm Thị L hủy các Quyết định số 138A/NLĐT-QĐ.HC ngày 21/6/2018 về việc điều động và bổ nhiệm cán bộ - công nhân viên, Quyết định số 279/NLĐT-QĐ.HC ngày 26/12/2018 về việc miễn nhiệm chức vụ đối với bà Phạm Thị L, Quyết định số 37/NLĐT-QĐ.HC ngày 21/02/2019 về việc điều động và phân công nhiệm vụ người lao động và Quyết định số 248/NLĐT-QĐ.HC ngày 30/8/2019 về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T.

2. Buộc Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T nhận bà Phạm Thị L trở lại làm việc.

3. Đình chỉ yêu cầu hủy Quyết định số 99/NLĐT-QĐ.HC ngày 08/4/2019 về việc thi hành kỷ luật lao động đối với người lao động và Quyết định số 151/NLĐT-QĐ.HC ngày 31/5/2019 về việc điều động và phân công nhiệm vụ người lao động của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T.

4. Buộc Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T trả cho bà Phạm Thị L số tiền 364.640.000 đồng (445.240.000 đồng - 80.600.000 đồng). Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T và phải tiếp tục trả lương cho bà Phạm Thị L cho đến khi nhận bà Phạm Thị L trở lại làm việc.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất pháp luật quy định tại, Điều 357; khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân năm 2015.

5. Buộc của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T là người sử dụng lao động phải đóng các khoản bảo hiểm, (kể cả đóng bổ sung) cho bà L và Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T được trích từ tiền lương của bà L (người lao động) để đóng các khoản bảo hiểm cho bà L theo quy định pháp luật (gồm Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 01/2019 đến tháng 08/2019 và từ ngày 30/8/2019 đến ngày 06/6/2022) theo quy định của pháp luật và tiếp tục nộp các khoản bảo hiểm cho đến khi Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T nhận bà Phạm Thị L trở lại làm việc tại Cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Tháp.

6. Không chấp nhận yêu cầu bà Phạm Thị L yêu cầu Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T trả tiền bảo hiểm nhân thọ thành tiền là 32.400.000 đồng. Tiền bị mất trong năm 2018 do bị chuyển công tác là 35.000.000 đồng. Tiền ABC 6 tháng đầu năm 2019 là 01 tháng thành tiền 11.000.000 đồng. Tiền hiệu quả sản xuất kinh doanh từ tháng 01/2019 đến 08/2019 là 04 tháng tiền mặt và 01 tháng chuyển khoản là 24.000.000 đồng (4.800.000 đồng x 5 tháng).

7. Tiền án phí lao động:

7.1 Miễn án phí lao động sơ thẩm, phúc thẩm cho bà L. Bà L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.163.500 đồng theo biên lai 0007176 ngày 03/9/2020, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp.

7.2 Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng T phải chịu là 10.939.000 đồng án phí lao động sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí phúc thẩm. Số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm của Công ty là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011305 ngày 29/6/2022, được trừ vào tiền án phí. Công ty còn phải nộp 10.939.000 đồng, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.



***Nơi nhận:***

- VKSND Tỉnh;
- TAND thành phố Cao Lãnh;
- CCTHADS thành phố Cao Lãnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án (T).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tấn Tạng**